

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 20/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 20/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TU), Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hưng Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TU, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước.
- Cụ thể hóa những nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và đội ngũ công nhân, viên chức, lao động trong phát triển công nghiệp hiện đại, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh.
- Phát huy vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tham gia xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết số 20-NQ/TU đề ra.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TU và chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cấp công đoàn.
- Kết hợp chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết với thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp, các chương trình, kế hoạch công tác của Liên đoàn Lao động tỉnh và nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, doanh nghiệp.
- Các nhiệm vụ phải được triển khai thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và đội ngũ công nhân, viên chức, lao động trong thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành trung tâm

công nghiệp - dịch vụ hiện đại, đô thị văn minh, kinh tế biển mạnh của vùng đồng bằng sông Hồng; xây dựng đội ngũ công nhân Hưng Yên có bản lĩnh chính trị, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, khả năng làm chủ khoa học, công nghệ và thích ứng với chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng việc làm và đời sống của người lao động; tích cực tham gia xây dựng môi trường lao động an toàn, quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ và doanh nghiệp phát triển bền vững.

2. Một số mục tiêu trọng tâm

- Phấn đấu 100% công đoàn cơ sở trực thuộc được tuyên truyền, quán triệt những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 20-NQ/TU.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, khả năng ứng dụng khoa học, công nghệ trong lao động, sản xuất.

- Hằng năm, các cấp công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào “Lao động giỏi – Năng suất cao – Thu nhập tốt”, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động. Chủ động tham mưu người sử dụng lao động căn cứ kết quả phong trào để nâng lương, thưởng tương xứng kết quả sản xuất, lợi nhuận mà người lao động làm ra.

- Nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể; chú trọng các nội dung về việc làm, tiền lương, tiền thưởng, bữa ăn ca, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn, vệ sinh lao động, đào tạo và đào tạo lại người lao động,...

- Chủ động tham gia đề xuất, giám sát việc thực hiện các chính sách về nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục và các công trình phúc lợi phục vụ người lao động tại khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TU đến cán bộ công đoàn, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Tập trung làm rõ mục tiêu phát triển công nghiệp nhanh, bền vững trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh; những yêu cầu đặt ra đối với nguồn nhân lực và đội ngũ công nhân trong thời kỳ mới.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt công đoàn, hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các nền tảng số và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao. Xây dựng các sản phẩm truyền thông ngắn gọn, trực quan, dễ tiếp cận; tăng cường tuyên truyền các mô hình hay, sáng kiến, gương công nhân lao động tiêu biểu.

2. Tham gia xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, ngoại ngữ, tác phong công nghiệp và ý thức kỷ luật lao động.

- Phối hợp với doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy hoạt động đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng nghề cho người lao động, nhất là lao động trong các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghệ cao, điện - điện tử, bán dẫn, cơ khí, tự động hóa, công nghệ thông tin; khuyến khích người lao động tham gia học tập suốt đời.

3. Đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, đổi mới sáng tạo

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Lao động giỏi – Năng suất cao – Thu nhập tốt”; khuyến khích đoàn viên, người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Tổ chức tôn vinh, lựa chọn và nhân rộng các sáng kiến có giá trị.

- Gắn các phong trào thi đua với mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh; tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu; bảo vệ môi trường và xây dựng doanh nghiệp phát triển bền vững.

4. Chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động

- Theo dõi, nắm chắc tình hình việc làm, thu nhập, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, nhất là tại các doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ, tự động hóa, chuyển đổi số hoặc tổ chức lại sản xuất.

- Nâng cao chất lượng đối thoại tại nơi làm việc và thương lượng tập thể; tập trung thương lượng những nội dung thiết thực như tiền lương, tiền thưởng, bữa ăn ca, điều kiện làm việc, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, phúc lợi, đào tạo và đào tạo lại. Kịp thời tham gia giải quyết những vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động.

5. Tham gia bảo đảm an sinh xã hội, nhà ở và thiết chế phục vụ người lao động

- Chủ động tham gia đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân và các thiết chế văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục phục vụ công nhân, người lao động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện các chính sách về nhà ở, phúc lợi và an sinh xã hội; tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của đoàn viên, người lao động để phản ánh, đề xuất với cấp có thẩm quyền; tiếp tục triển khai các chương trình phúc lợi đoàn viên.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong công nhân, lao động và hoạt động công đoàn

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, người lao động về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; khuyến khích chủ động tiếp cận, ứng dụng công nghệ mới. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn, đổi mới phương thức tập hợp đoàn viên, tuyên truyền, chăm lo và tương tác với người lao động trên môi trường số.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, năng lượng; tham gia xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, an toàn; thực hiện giảm thiểu và tái chế chất thải phù hợp điều kiện từng đơn vị, doanh nghiệp.

7. Tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Phối hợp với người sử dụng lao động đẩy mạnh tuyên truyền, huấn luyện, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn, vệ sinh lao động; phát huy vai trò của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; tăng cường giám sát điều kiện lao động, môi trường làm việc và chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động và Tháng Công nhân hằng năm, gắn với xây dựng môi trường làm việc an toàn, xanh và bền vững.

8. Tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; phát triển tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm. Chủ động nắm tình hình quan hệ lao động, kịp thời phát hiện và tham gia giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh về số lượng doanh nghiệp và lực lượng lao động trong quá trình công nghiệp hóa của tỉnh.

9. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội

- Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn trong tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án có liên quan trực tiếp đến việc làm, đời sống và quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; chú trọng các nội dung về nhà ở xã hội, thiết chế, an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và thực hiện pháp luật lao động.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, người lao động; chủ động đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình công tác hằng năm. Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đôn đốc; định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong triển khai các nhiệm vụ về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chăm lo đời sống, việc làm, nhà ở, phúc lợi; bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

2. Các ban Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc công đoàn cơ sở tổ chức thực hiện.

- Giao Bộ phận Tuyên giáo - Nữ công Ban Công tác Công đoàn chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch. Các bộ phận chuyên môn khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu triển khai các nội dung có liên quan.

3. Các công đoàn cơ sở trực thuộc

- Căn cứ Kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh và tình hình thực tế của đơn vị, doanh nghiệp, xây dựng nội dung triển khai hoặc cụ thể hóa trong chương trình công tác của đơn vị; tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến đoàn viên, người lao động.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, việc làm, đời sống và những vấn đề phát sinh trong đoàn viên, người lao động; kịp thời báo cáo, đề xuất Liên đoàn Lao động tỉnh.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các công đoàn cơ sở trực thuộc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép trong báo cáo định kỳ hằng năm; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 20/7/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng tỉnh Hưng Yên trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại, thuộc nhóm dẫn đầu cả nước giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2045, đề nghị các Ban, các CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện và kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc về Liên đoàn Lao động tỉnh (*Qua Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công hoặc các Bộ phận chuyên môn Ban Công tác Công đoàn*) để xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
 - Ban Thường trực UB MTTQ VN tỉnh;
 - Thường trực LĐLĐ tỉnh;
 - UV BTV, UV BCH, UV UBKT LĐLĐ tỉnh;
 - Các Ban LĐLĐ tỉnh;
 - Các CĐCS trực thuộc;
 - Lưu: VT, TG-NC Ban CTCD.
- } (để b/c)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**


Phạm Thị Thắng